参考様式第１-40号　　　　　　　　　　　　　　　　　　　　　　　　　　　　　　（日本産業規格Ａ列４）

Mẫu tham khảo số 1-40 (Tiêu chuẩn công nghiệp Nhật Bản A4)

Ａ・Ｂ・Ｃ・Ｄ・Ｅ・Ｆ

技能実習期間満了前の帰国についての申告書

Bản khai báo về việc về nước trước khi mãn hạn thực tập kỹ năng

　下記の事項を申告します。
 Tôi xin khai báo về các mục sau.

記
Nội dung

　私は、　帰国便都合・技能実習期間の末日が休日であること・その他（　　　　　　　　　　）（※１）により、　　　　年　　月　　日までの技能実習期間満了前の　　　　年　　月　　日に帰国することを了承しました。
Tôi đã hiểu về việc về nước vào năm tháng ngày trước ngày mãn hạn thực tập kỹ năng là năm tháng ngày , do hoàn cảnh của chuyến bay về nước, do ngày cuối của thời gian thực tập kỹ năng là ngày nghỉ, các lý do khác ( ) (\*1).

　私は、このことについて、監理団体または実習実施者（※２）（氏名：　　　　　　　　　　）から十分な説明を受けました。

 Tôi đã được đoàn thể quản lý hoặc tổ chức thực hiện thực tập (\*2) (Họ và tên: ) giải thích đầy đủ về việc này.

今般、技能実習期間満了前に帰国することについては、私の意に反するものではありません。

Nay, việc về nước trước khi mãn hạn thực tập kỹ năng không trái với ý muốn của tôi.

上記の記載内容は、事実と相違ありません。
 Nội dung nêu trên hoàn toàn là sự thật.

　　　　　　　　　　年　　　　月　　　　　日

 Năm tháng ngày

　　　　　　　　　　　　　　　　　　　　技能実習生の署名
 Chữ ký của thực tập sinh kỹ năng

※１　技能実習期間前に帰国する理由に該当するものに○をつけること。また、その他に○をした場合には、理由を記載すること。
 Hãy đánh dấu ○ vào chỗ đúng với lý do về nước trước khi mãn hạn thực tập kỹ năng. Ngoài ra, nếu đánh dấu ○ vào các lý do khác thì hãy ghi rõ lý do.

※２　意に反して帰国する必要のないことについての説明をした方に○をすること。また、説明者の氏名を記載すること。
 Hãy đánh dấu ○ vào phần đã có giải thích “không cần phải về nước trái với ý muốn”. Ngoài ra, hãy ghi họ và tên người giải thích.